

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1090/2018/QĐHNGĐ-ST

Ngày: 14-8-2018

V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình
ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài
sản khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Chí Cao – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Văn Thùy – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Lê Tấn Đông – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 205/2018/TLST-HNGĐ ngày 16/5/2018 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 3450/2018/QĐ-MPH ngày 03/8/2018, giữa các đương sự:

1. Người yêu cầu:

Ông Nguyễn Linh D, sinh năm 1978

Địa chỉ: phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Và Bà Phạm Thị Cẩm V, sinh năm 1985

Địa chỉ: Bethesda MD 20814, USA.

Các đương sự có đơn xin giải quyết vắng mặt.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Theo đơn yêu cầu ngày 28/3/2018 và các lời khai trong quá trình tố tụng, người yêu cầu là ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông, bà kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú,

Thành phố Hồ Chí Minh và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 023/2006, quyền số 01/TSN ngày 13/3/2006. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình, quan điểm sống không còn hòa hợp, thường xuyên giận hờn và không còn quan tâm lẫn nhau. Năm 2015, bà V qua Hoa Kỳ để sinh sống và làm việc, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ không có, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho ông, bà được ly hôn với nhau để ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Có 02 con chung là trẻ Nguyễn Trà M, sinh ngày 21/12/2007 và trẻ Nguyễn Hoàng Q, sinh ngày 24/4/2010. Ông, bà thỏa thuận giao các trẻ cho bà Phạm Thị Cẩm V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục các trẻ cho đến khi các trẻ M và Q lần lượt thành niên. Mỗi tháng ông Nguyễn Linh D trợ cấp tiền nuôi con là 20.000.000 đồng/tháng (mỗi trẻ 10.000.000 đồng/tháng).

- Về tài sản chung: Có 02 căn nhà.

+ Nhà, đất số 102L1, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận số CH06464 do Ủy ban nhân dân quận Tân Phú cấp ngày 07/12/2011 cho bà Nguyễn Thị Kim N, đã được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Tân Phú cập nhật thay đổi quyền sở hữu nhiều lần, lần cuối cùng vào ngày 16/3/2015 cho ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V.

+ Nhà, đất số 104L2, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận số CH06300 do Ủy ban nhân dân quận Tân Phú cấp ngày 29/11/2011 cho bà Nguyễn Thị Thanh P, đã được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Tân Phú cập nhật thay đổi quyền sở hữu nhiều lần, lần cuối cùng vào ngày 18/02/2016 cho ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V.

Ông, bà thỏa thuận giao cho ông Nguyễn Linh D được toàn quyền sở hữu 02 căn nhà 102L1 và 104L2 nêu trên.

- Về nợ chung: Không có.

Tại phiên họp, các đương sự vắng mặt nhưng đã có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt, Chủ tọa phiên họp tiến hành phiên họp theo thủ tục chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp có ý kiến như sau:

Theo đơn yêu cầu của ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V và các lời khai của ông D và bà V trong quá trình tố tụng đã khẳng định việc thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, hai bên đã tự thỏa thuận được với nhau về

việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, đề nghị Tòa án chấp thuận yêu cầu của ông D, bà V.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, lời khai của các đương sự và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

- Về thẩm quyền: Ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V có đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Hiện nay, bà V đang cư trú tại nước ngoài nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh theo khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35 và Điều 37 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

- Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V có đơn yêu cầu vắng mặt không tham gia phiên họp, phiên họp vẫn tiến hành theo thủ tục chung.

- Ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V yêu cầu được Thuận tình ly hôn và yêu cầu được công nhận sự thỏa thuận về con chung, tài sản chung.

Xét thấy, về quan hệ hôn nhân: Qua lời trình bày của ông D và bà V thì mâu thuẫn giữa các bên đã trầm trọng, khả năng đoàn tụ không còn, mục đích hôn nhân không đạt, các bên yêu cầu tòa án công nhận thuận tình ly hôn để ổn định cuộc sống là phù hợp, được chấp nhận.

Về con chung và tài sản chung, các bên đã thỏa thuận với nhau và sự thỏa thuận của các bên phù hợp với pháp luật, đạo đức xã hội nên được chấp nhận, cụ thể:

- Về con chung: Giao cho bà Phạm Thị Cẩm V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hai trẻ Nguyễn Trà M (nữ), sinh ngày 21/12/2007 và trẻ Nguyễn Hoàng Q (nam), sinh ngày 24/4/2010; ông Nguyễn Linh D có trách nhiệm mỗi tháng trợ cấp tiền nuôi con là 20.000.000 đồng/tháng (mỗi trẻ 10.000.000 đồng/tháng) cho đến khi các trẻ lần lượt thành niên;.

- Về tài sản chung: Giao cho ông Nguyễn Linh D trọn quyền sở hữu 02 (Hai) căn nhà: Nhà số 102L1 và nhà số 104L2, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận số CH 06464 và CH06300.

- Về nợ chung: Không có, Tòa không xét.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng, ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V chịu.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 2 Điều 29; khoản 3 Điều 35; Điều 37; Điều 361; Điều 399 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng: Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 023/2006, Quyền số 01/TSN ngày 13/3/2006 do Ủy ban nhân dân phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: Giao cho bà Phạm Thị Cẩm V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hai trẻ Nguyễn Trà M (nữ), sinh ngày 21/12/2007 và trẻ Nguyễn Hoàng Q (nam), sinh ngày 24/4/2010; ông Nguyễn Linh D có trách nhiệm mỗi tháng trợ cấp tiền nuôi con là 20.000.000 đồng/tháng (mỗi trẻ 10.000.000 đồng/tháng) cho đến khi các trẻ lần lượt thành niên;

Ông D có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở. Bà V có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của ông D nếu ông D lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi của con chung, khi có yêu cầu của cha, mẹ, người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình và trẻ em hoặc Hội liên hiệp phụ nữ, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc buộc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

Kể từ ngày bà Phạm Thị Cẩm V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Linh D chưa thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng thì ông D còn phải chịu thêm số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Giao cho ông Nguyễn Linh D trọn quyền sở hữu 02 (Hai) căn nhà gồm:

+ Nhà, đất số 102L1, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận số CH06464 do Ủy ban nhân dân quận Tân Phú cấp ngày 07/12/2011 cho bà Nguyễn Thị Kim N, đã được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Tân Phú cập nhật thay đổi quyền sở hữu nhiều lần, lần cuối cùng vào ngày 16/3/2015 cho ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V.

+ Nhà, đất số 104L2, phường C, quận D, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận số CH06300 do Ủy ban nhân dân quận Tân Phú cấp ngày 29/11/2011 cho bà Nguyễn Thị Thanh P, đã được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai quận Tân Phú cập nhật thay đổi quyền sở hữu nhiều lần, lần cuối cùng vào ngày 18/02/2016 cho ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V.

Ông Nguyễn Linh D được quyền liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tiến hành thủ tục chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với nhà, đất nêu trên để đứng tên một mình ông Nguyễn Linh D sở hữu theo quy định pháp luật.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí dân sự sơ thẩm là: 300.000 đồng, ông Nguyễn Linh D và bà Phạm Thị Cẩm V chịu và được khấu trừ vào số tiền mà ông D và bà V đã đóng tạm ứng lệ phí 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0044531 ngày 15/5/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; ông D và bà V đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ quyết định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Cao